

Bản án số: 46/2019/HS-PT
Ngày 02-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu

Các Thẩm phán:

1/ Ông Lê Thanh Vũ

2/ Bà Tôn Thị Thanh **Thúy**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáu-Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2019/**TLPT**-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Chau H do có kháng cáo của bị cáo H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Chau H; Sinh năm 1995; Nơi sinh: An Giang; Nơi cư trú: Khóm H, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: **Khmer**; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chau **H1** và bà Chau Thu **H2**; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15-02-2019 cho đến nay. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn B là Trợ giúp viên Pháp Lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Đức A:

1. Ông Trần Văn P, sinh năm 1969 **-** Là cha ruột của bị hại

2. Bà Lê Thanh H, sinh năm 1970 **-** Là mẹ ruột của bị hại (có mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp P, xã M, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng

Ông Trần Văn P ủy quyền cho vợ là bà Lê Thanh H (Theo Giấy ủy quyền ngày 30-10-2018)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chau H là người không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định và khi điều khiển xe có sử dụng rượu, bia, trong máu có nồng độ cồn là 96.6mg/100ml vượt quá mức quy định.

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 24-10-2018, Trần Đức A điều khiển xe mô tô biển số 83p2-xxx.xx, nhãn hiệu Yamaha-Exciter dung tích xi lanh 149cm³, màu sơn trắng-đỏ và có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 chở Chau H từ thành phố S đi thành phố Cần Thơ dự tiệc và thăm bạn gái. Sau khi cả hai đều uống bia, đến khoảng 00 giờ ngày 25-10-2018, Trần Đức A điều khiển xe mô tô chở Chau H đi trên đường Quốc lộ 1 về thành phố S, khi cả hai chạy xe đến đoạn đường giao nhau dưới chân cầu quảng lộ Phụng Hiệp bắt ngang qua đường Quốc lộ 1 thì Đức A buồn ngủ nên kêu H điều khiển xe chở A tiếp tục đi về thành phố S thì H đồng ý. Lúc này, H điều khiển xe mô tô nói trên chở A ngồi sau ôm H ngủ và điều khiển xe chạy đến vòng xoay tại giao lộ Quốc lộ 1 và Quốc lộ 60 thuộc Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng thì H ngủ gật. Khi H giật mình mở mắt thì đầu xe cách vòng xoay khoảng 1 mét, nên H xử lý không kịp, lúc này xe của H đang điều khiển lao thẳng vào vòng xoay ở giữa đường làm Trần Đức A tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não nặng, còn H bị gãy 1/3 trên cẳng chân trái, tắc động mạch khoeo, được điều trị tại bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ, đến ngày 17-11-2018 thì xuất viện. Trong quá trình điều tra, thì H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 26/TgT-PY ngày 14-11-2018 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Trần Đức A, sinh năm 1993, nam. Bị tạt nạn giao thông gây chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Tại Kết luận Định giá Tài sản số 194/KL.ĐGTS ngày 15-12-2018 của Hội đồng Định giá Tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố S kết luận: Tổng giá trị hư hỏng của xe mô tô biển số 83p2-xxx.xx, nhãn hiệu Yamaha-Exiter dung tích xi lanh 149cm³, màu sơn trắng-đỏ là 4.520.000 đồng

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ vào điểm a, b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Chau H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Chau H 03 (ba) năm tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo hoặc ngày bị cáo cáo tự nguyện thi hành án hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Đến ngày 24-5-2019, bị cáo Chau H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù hoặc xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Chau H rút phần kháng cáo xin hưởng án treo và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị **Hội đồng xét xử** phúc thẩm căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm cho bị cáo Chau H từ 12 đến 18 tháng tù.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với lời đề nghị của Kiểm sát viên. Ngoài ra, cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình người bị hại 10.000.000 đồng, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự giảm án cho bị cáo Chau H.

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại bà Lê Thanh H trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Chau H có bồi thường thêm cho gia đình tôi 10.000.000 đồng. Tai nạn xảy ra là không ai mong muốn nên tôi đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Chau H lập và nộp cho Tòa án nhân dân thành phố S vào ngày 24-5-2019 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chau H rút lại phần kháng cáo xin hưởng án treo. Xét thấy, việc rút một phần kháng cáo về việc xin hưởng án treo của bị cáo H là tự nguyện nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Chau H và Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Chau H về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Chau H như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Chau H khai nhận bị cáo không có giấy phép lái xe hạng **A1** nhưng vào khoảng 00 giờ ngày 25-10-2018, sau khi bị cáo cùng với Đức A dự tiệc và có uống bia ở thành phố Cần Thơ xong thì Đức A điều khiển xe mô tô biển số **83p2-xxx.xx** chở bị cáo chạy về thành phố S. Khi đến đoạn đường giao nhau dưới chân cầu quảng lộ Phụng Hiệp bắc ngang qua đường Quốc lộ 1 do buồn ngủ nên Đức A mới kêu bị cáo điều khiển xe thì bị cáo đồng ý. Bị cáo mới điều khiển xe mô tô chở Đức A ngồi sau ôm bị cáo ngủ tiếp tục chạy về thành phố S, khi đến vòng

xoay đoạn giao nhau giữa đường Quốc lộ 1 và Quốc lộ 60 do bị cáo ngủ gật nên đụng vào giữa vòng xoay làm Đức A chết tại chỗ còn bị cáo thì bất tỉnh. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Chau H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H là bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 60.000.000 đồng. Bị cáo là người dân tộc **Khmer**; những người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét việc Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên đối với bị cáo H và xử phạt bị cáo 03 năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình người bị hại 10.000.000 đồng; ngoài ra đối với vụ án này bị cáo tự gây tai nạn, giữa bị cáo và người bị hại là bạn thân với nhau và đi cùng xe, sau khi tai nạn xảy ra thì đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với bị cáo Chau H, tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lê Thanh H cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng cho bị cáo Chau H khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H. Sửa quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo H.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/**UBTVQH14** ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Chau H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 348; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Chau H

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Chau H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

2. Căn cứ vào điểm a, b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Chau H 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Chau H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND Thành phố S (02);
- VKSND Thành phố S (01);
- Công an Thành phố S (01);
- CQTHAHS- Công an Thành phố S (01)
- CSĐT- Công an Thành phố S; (01)
- Chi cục THADS Thành phố S (01);
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Bị cáo, ĐDHPBH (04);
- PKTNV-THA - TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS - Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu HSVA, THS, THCTP (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thành Hữu